UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:2511 /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện công tác y tế tháng 10 năm 2022 và nhiệm vụ trọng tâm công tác tháng 11 năm 2022

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRONG THÁNG

I. Công tác chỉ đạo điều hành

1. Công tác phòng chống dịch: Chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống dịch COVID-19, sốt xuất huyết và các dịch bệnh khác.

2. Triển khai các nội dung hướng dẫn công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân phòng chống dịch bệnh trong mùa mưa bão.

3. Thực hiện quy trình bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cho các đơn vị trực thuộc Sở.

4. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

5. Triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính và công tác thanh niên năm 2022 của ngành Y tế.

6. Phân bổ nguồn kinh phí kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn ngân sách địa phương.

7. Trình UBND tỉnh giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc SởY tế.

8. Thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ngành Y tế.

9. Triển khai thực hiện về Hồ sơ sức khoẻ điện tử.

10. Xây dựng Kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023 của Sở Y tế tỉnh.

11. Báo cáo Kết quả thực hiện Kết luận thanh tra số 04/KL-TTT ngày 12/5/2022của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi.

12. Xây dựng Kế hoạch triển khai Hướng dẫn số 07-HD/TU và Kế hoạch số 47-KH/BTGTU.

II. Thực hiện chương trình mục tiêu Y tế - Dân số

1. Dự án Phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến:

a. Dự án phòng, chống lao:

Các hoạt động phòng, chống lao tiếp tục được duy trì, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh tiếp tục thu dung điều trị bệnh nhân lao.

b. Dự án phòng, chống sốt rét:

Tình hình sốt rét trên địa bàn toàn tỉnh ổn định, không có ca sốt rét ác tính, không có tử vong do sốt rét.[1]

c. Dự án phòng, chống sốt xuất huyết:

Số người mắc sốt xuất huyết: là 709 ca, tăng 336 ca so tháng trước. Không có tử vong.

d. Dự án bảo vệ sức khỏe tâm thần:

Duy trì công tác phát hiện và quản lý người bệnh tâm thần tại các tuyến. Duy trì chương trình tâm thần tại 173 xã. Số bệnh nhân quản lý trong chương trình mục tiêu 2.675 người.

e. Dự án phòng, chống bệnh Đái tháo đường:

Tiếp tục duy trì các hoạt động tư vấn, tuyên truyền về phòng chống bệnh Đái tháo đường và quản lý, điều trị bệnh nhân theo đúng quy định.

f. Dự án phòng chống phong, da liễu:

Công tác khám phát hiện bệnh nhân phong mới, quản lý bệnh nhân phong và chăm sóc người tàn tật được tăng cường tại các tuyến.[2]

2. Dự án Tiêm chủng mở rộng:

Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, thị trấn, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng.[3]

3. Dự án Dân số và phát triển:

a. Dự án Dân số - Kế hoạch hóa gia đình:

Cung ứng phương tiện tránh thai (PTTT) và đảm bảo chất lượng PTTT cho các đối tượng có nhu cầu.[4]

Duy trì các hoạt động nâng cao chất lượng dân số: Thực hiện đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh.[5]

b. Dự án chăm sóc sức khỏe sinh sản: Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - Kế hoạch hóa gia đình đảm bảo an toàn[6].

4. Dự án An toàn thực phẩm:

---

[1] Tổng số BN sốt rét trong tháng: 0 ca, số lượt người được cấp thuốc điều trị dự phòng: 45. Tổng số lam và test nhanh xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét 2.336 mẫu.

[2] Số BN da liễu được khám, điều trị tại phòng khám 469.

[3] Số trẻ em dưới 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho 1.740 cháu, đạt tỉ lệ 9,19%

[4] Tổng số người thực hiện các biện pháp tránh thai 55.493/54.870, đạt 101,1% (Tăng 8,08% so với cùng kỳ năm 2021).

Tổng số trẻ sinh ra trong tháng 10/2022 là 1.309 trẻ (704 nam/605 nữ, tỷ số giới tính khi sinh là 116,36/100), con thứ 3 trở lên là 139 trẻ chiếm tỷ lệ 10,6%.

- Số nam/nữ được tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân là 977 người; khám sức khỏe tiền hôn nhân là 140 người.

[5] Sàng lọc trước sinh cho 802 bà mẹ và sàng lọc sơ sinh cho 838 trẻ em.

[6] Số lượt khám phụ khoa 7.834, Số lượt chữa phụ khoa: 2.738

Chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện tăng cường công tác quản lý các cơ sở nấu ăn lưu động; đảm bảo ATTP mùa bão lũ: Công văn số 416/CCATTP-NV ngày 28/9/2022 về việc bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm mùa bão, lụt; và Công văn số 415/CCATTP-NV ngày 28/9/2022 về việc tăng cường hiệu quả quản lý cơ sở nấu ăn lưu động, dịch vụ đám tiệc.

Kiểm tra định kỳ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể.[7]

Trong tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

5. Dự án Phòng, chống HIV/AIDS:

Trong tháng có 14 trường hợp nhiễm mới HIV, số người chuyển sang AIDS 13, tử vong 0. Số người nhiễm HIV/AIDS hiện còn sống 774. Duy trì điều trị thay thế nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone: Hiện có 77 bệnh nhân đang điều trị.

6. Dự án Bảo đảm máu an toàn và phòng, chống một số bệnh lý huyết học:

Triển khai tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, thu gom được 1.236 đơn vị máu. Cộng dồn từ đầu năm được 10.792 đơn vị.

7. Dự án Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế:

Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức.[8]

---

[7] Toàn tỉnh kiểm tra 1.232 cơ sở thực phẩm, phát hiện vi phạm và nhắc nhở 55 cơ sở. .

8 Thực hiện 04 phóng sự trên PTQ, 03 chuyên mục trên Báo Quảng Ngãi; 50 tin, bài gửi cho Trung tâm Truyền thông - Thể thao - Văn hóa của 13 huyện/ thành phố/thị xã. Viết 07 bài, 8 tin trên Website Sở Y tế Quảng Ngãi; 02 bài trên Website của Tỉnh ủy.

Về lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm: Thực hiện 484 lượt tuyên truyền trên sóng Phát thanh; tổ chức 5 lớp tập huấn kiến thức với 103 người tham dự.

Về lĩnh vực DS-KHHGĐ: Thực hiện - 07 tin, bài đăng tải trên website Sở Y tế và phát thanh huyện, xã (Thành phố Quảng Ngãi: 02 tin, huyện Mộ Đức: 03 tin; huyện Minh Long: 02 tin).

- Tuyên truyền nhân Ngày Tránh thai Thế giới (26/9), Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10) và Ngày Quốc tế Trẻ em gái (11/10) năm 2022. Kết quả có 710 lượt người tham dự,

- Truyền thông chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh thông qua các buổi tiêm chủng, khám thai…Kết quả có 669 lượt người tham dự

- Truyền thông Đề án Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Kết quả: 540 lượt người tham dự.

- Truyền thông về chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi. Kết quả có 1.073 lượt người tham dự.

- Truyền thông nội dung về sức khoẻ sinh sản vị thành niên kết quả có 824 lượt người tham dự.

III. Tình hình dịch bệnh và các hoạt động khác thuộc lĩnh vực dự phòng

1. Phòng, chống dịch Covid-19:

- Số ca mắc COVID-19 trong tháng 10 (16/9-15/10): Mắc mới 204 ca (giảm 5,04 lần so với tháng 9); Tử vong: 0 ca; Hoàn thành điều trị: 341 ca.

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến nay: 49.955 ca bệnh.

- Trong đó: Số ca khỏi bệnh: 49.790; Số bệnh nhân tử vong: 135; Tổng số ca hiện đang điều trị 30.

* Phân tích số ca hiện đang điều trị (30)

+ Tại nhà: 25 ca; tỷ lệ: 83,3%;

+ Tại bệnh viện: 05 ca; tỷ lệ: 16,7%;

+ Ca không triệu chứng và nhẹ: 27 ca, tỷ lệ: 90%;

+ Ca triệu chứng vừa: 03 ca, tỷ lệ: 10%;

+ Ca triệu chứng nặng: 0 ca.

2. Tình hình dịch bệnh khác:

Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phát hiện sớm và báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh.[9]

3. Phòng chống mù lòa và các bệnh mắt khác:

Công tác phòng chống mù lòa và các bệnh mắt khác được duy trì thường xuyên. [10]

IV. Công tác khám, chữa bệnh

Tổ chức tốt công tác khám, chữa bệnh tại các tuyến. Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Thực hiện tốt công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến. Quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý. Tình hình thu dung bệnh nhân của các cơ sở điều trị trong tỉnh đều tăng so với tháng trước.

Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT theo yêu cầu của Bộ Y tế và BHXH Việt Nam.

Kết quả khám chữa bệnh trong tháng như sau: [11]

V. Một số công tác khác

---

[9] Số ca mắc: Tháng 10/2022 bệnh Chân - Tay - Miệng mắc 63 ca, tăng 23 ca so với tháng trước. Cúm 184, Tiêu chảy 241, Lỵ trực trùng 17, Lỵ A míp 07, Thủy đậu 0, Bạch hầu 0.

[10] Số lượt khám: 4.290, trg đó tại TT Mắt 675, Tổng số điều trị các bệnh về mắt 3.426, Số người đục TTT được phát hiện 862, Số ca mổ và đặt TTT nhân tạo 242 (BHYT 82).

[11] Số lần khám bệnh: 183.671 (tuyến tỉnh: 56.261, tuyến huyện: 68.594, tuyến xã: 45.220, BV tư nhân 13.596), Số bệnh nhân nội trú: 19.694. Công suất sử dụng giường bệnh: 99,2% (Tuyến tỉnh: 104,89%; Tuyến huyện: 84,76%). Số lượt xét nghiệm: 287.327, Số lượt chụp X quang: 29.777, Số lượt siêu âm: 39.893. Số lượt chụp CT/MRI: 3.496.

1. Công tác kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm:

Trong tháng đã kiểm nghiệm 104 mẫu thuốc (Mẫu kiểm tra 92, mẫu gửi đến 12), gồm 565 thử nghiệm. Phân loại: 102 mẫu (Mẫu kiểm tra 92, mẫu gửi đến 10), Kết quả: 101/102 mẫu đạt (99,01%), trong đó mẫu kiểm tra 92/92 mẫu đạt (100%).

2. Công tác Giám định y khoa:

Tổ chức giám định theo định kỳ, tổng số giám định các loại: 30.

Tham gia tập huấn về quản lý và chuyên môn công tác Giám định Y khoa.

3. **Công tác Pháp y:**

Trung tâm Pháp y tỉnh đã thực hiện 51 vụ. Trong đó: Giám định tử thi: 10 Giám định thương tích: 39 vụ; Khác 02 vụ.

4. Công tác đào tạo tại Trường CĐYT Đặng Thùy Trâm:

- Tổ chức tổng kết năm học 2021-2022, khai giảng năm học 2022-2023; tổ chức Lễ tốt nghiệp và trao bằng cho sinh viên các lớp khóa học 2019-2022.

- Tiếp tục thực hiện giảng dạy học kỳ I năm học 2022 - 2023.

- Xét công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ cho 116 học viên lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp khóa 2 năm 2022.

- Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng và Hộ sinh trình độ cao đẳng liên thông chính quy.

- Công tác tuyển sinh:

+ Tiếp tục thực hiện công tác tuyển sinh năm 2022 theo phương án đã được phê duyệt.

+ Thông báo tuyển sinh, đào tạo các lớp ngắn hạn y, dược cho các đơn vị y tế trong tỉnh và các tỉnh lân cận.

+ Tuyển sinh, đào tạo lớp cao đẳng Hộ sinh và Điều dưỡng liên thông chính quy.

- Thường trực Hội đồng tuyển sinh của Nhà trường xét tuyển các lớp cao đẳng, gửi giấy báo nhập học và làm thủ tục nhập học đến ngày 13/10/2022 cho 151 thí sinh trúng tuyển.

B. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG 11/2022

1. Công tác phòng chống dịch: Tiếp tục tham mưu chỉ đạo công tác phòng, chống dịch COVID-19, sốt xuất huyết và các dịch bệnh khác.

2. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2023.

3. Tiếp tục thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trình UBND tỉnh trước ngày 30/11/2022.

4. Hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục về Nghị quyết Dân số và phát triển đến năm 2030, để trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2022.

5. Tiếp tục thực hiện về Hồ sơ sức khoẻ điện tử.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở năm 2022.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH QUẢNG NGÃI

Phạm Minh Đức

Nơi nhận:
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Bộ Y tế;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- Sở KH và Đầu tư;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Phòng PA08, PA03 (Công an tỉnh);
- Khối thi đua VH-XH;
- Đảng ủy Sở Y tế;
- GĐ, các PGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng và Thanh tra Sở Y tế;
- Lưu: VT.

Phụ lục: Hoạt động khám chữa bệnh tại tuyến tỉnh và tuyến huyện:

TT	Cơ sở y tế	Giường bệnh Kế hoạch	Tổng số BN nội trú	Tổng số ngày ĐT nội trú	Công suất SDGB (%)	Ngày điều trị Nội trú BQ
A	**TỔNG SỐ**	**3.870**	**19.694**	**118.438**	**99,2**	**6,01**
I	**Tuyến tỉnh**	**2.260**	**9.653**	**71.118**	**104,89**	**7,37**
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	900	4.152	31.801	117,78	7,66
2	BVĐKKV Đặng Thùy Trâm	260	1.091	6.692	85,79	6,13
3	Bệnh viện YHCT	220	296	5.668	85,88	19,15
4	Bệnh viện Lao và B.Phổi	110	165	2.416	73,21	14,64
5	Bệnh viện Sản - Nhi	600	3.631	20.075	111,53	5,53
6	Bệnh viện Tâm thần	110	200	3.881	117,61	19,41
7	Trung tâm Mắt	25	97	418	55,73	4,31
8	BV Nội tiết	35	21	167	15,90	7,95
II	**Tuyến huyện**	**1.610**	**7.097**	**40.939**	**84,76**	**5,77**
1	Huyện Ba Tơ	120	656	2.443	67,86	3,72
2	Huyện Bình Sơn	230	1.441	7.950	115,22	5,52
3	Huyện Lý Sơn	60	260	1.275	70,83	4,90
4	Huyện Minh Long	80	288	1.968	82,00	6,83
5	Huyện Mộ Đức	170	866	4.707	92,29	5,44
6	Huyện Nghĩa Hành	120	712	5.978	166,06	8,40
7	Huyện Sơn Hà	150	539	2.712	60,27	5,03
8	Huyện Sơn Tây	70	407	2.577	122,71	6,33
9	Huyện Sơn Tịnh	220	723	4.340	65,76	6,00
10	Huyện Trà Bồng	170	569	2.539	49,78	4,46
11	Huyện Tư Nghĩa	160	487	3.347	69,73	6,87
12	Thành phố Quảng Ngãi	60	149	1.103	61,28	7,4
III	**BV Tư nhân**		**2.398**	**5.656**	**171,39**	**2,36**
1	BV Mắt KTC	10	240	366	122,00	1,53
2	BV Phúc Hưng	100	2.158	5.290	176,33	2,45